

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

**V/v tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự;
tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Lương.

Thư ký phiên họp: Bà Hồ Thị Hồng Hạnh – Thư ký phiên họp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên họp: Bà Lương Ngọc Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 08/2021/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2021 về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 03/2021/QĐST-VDS ngày 11 tháng 03 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Tấn H, sinh năm: 1984.
Địa chỉ: Số 167/6B Lưu Chí K, Phường C, thành phố V, tỉnh X. (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Tấn Y – sinh năm 1961

Địa chỉ: 45/5 Tiền N, phường L, thành phố V, tỉnh X.

2. Bà Phạm Thị Kim Z – sinh năm 1970

Địa chỉ: 2123 Bình M, Xuân N, huyện F, tỉnh E.

3. Ông Phạm Tấn D – sinh năm 1973

Địa chỉ: 167/6B Lưu Chí K, phường C, thành phố V, tỉnh X

4. Ông Phạm Tấn Q – sinh năm 1978

Địa chỉ: 167/8A2 Lưu Chí K, phường C, thành phố V, tỉnh X.

5. Bà Phạm Thị Thúy W – sinh năm 1980

Địa chỉ: 167/6B Lưu Chí K, phường C, thành phố V, tỉnh X.

(Ông Y, bà Z, ông D, ông Q, bà W đều có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu ngày 15-12-2020, đơn thay đổi yêu cầu ngày 26-2-2021, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa, người yêu cầu – ông Phạm Tấn H trình bày:

Ông Phạm P, sinh năm 1965, chưa có vợ, con. Năm 1985 ông P đã bị bệnh tâm thần phân liệt cho đến nay. Ông P lúc tỉnh lúc mơ hồ, trí tuệ, trí nhớ, nhận thức, chú ý đều suy giảm, không có triệu chứng loạn thần. Từ đó đến nay ông P luôn trong tình trạng mơ hồ, hành vi chậm, mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông H là em ruột của ông P chăm sóc.

Để giải quyết các vấn đề có liên quan đến nhân thân của ông P, ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông P mất năng lực hành vi dân sự. Tuy nhiên, ngày 26 tháng 2 năm 2021 ông H thay đổi yêu cầu đối với ông Phạm P, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm P là Người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H là người người giám hộ đương nhiên của Phạm P.

Ông Phạm Tấn R, sinh năm 1975, chưa có vợ, con. Từ năm ông R 20 tuổi thì ông R có những triệu chứng không bình thường, đi lang thang, la hét, nói nhảm và đi khám thì bệnh viện kết luận ông R bị tâm thần phân liệt. Từ đó đến nay ông R không nhận thức được hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông H là em ruột của ông R chăm sóc.

Để giải quyết các vấn đề có liên quan đến nhân thân của ông R, ông H yêu cầu Tòa án tuyên bố ông R mất năng lực hành vi dân sự và yêu cầu Tòa án tuyên bố ông H là người giám hộ đương nhiên của Phạm Tấn R.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Y, bà Z, ông D, ông Q, bà W đồng ý với yêu cầu của ông Phạm Tấn H.

Trên cơ sở yêu cầu của các đương sự, ngày 25 tháng 01 năm 2021, Tòa án nhân dân thành phố V đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với ông Phạm P và ông Phạm Tấn R.

Tại phiên họp hôm nay, ông Phạm Tấn H xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu đối với ông Phạm P và ông Phạm Tấn R.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố V nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Ông H yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với ông Phạm Tấn R nên được xác định là việc dân sự và quan hệ pháp luật là “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”. Ông H yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với ông Phạm P nên được xác định là việc dân sự và quan hệ pháp luật “Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi”. Yêu cầu của ông H được quy định tại khoản 1 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Phạm P, ông Phạm Tấn R cùng cư trú tại địa chỉ số 167/6B Lưu Chí K, Phường C, thành phố V nên theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân thành phố V thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Tại phiên họp, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Phạm Tấn Y, bà Phạm Thị Kim Z, ông Phạm Tấn D, ông Phạm Tấn Q và bà Phạm Thị Thúy W vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, đơn yêu cầu ngày 15-12-2020, đơn thay đổi yêu cầu ngày 26-2-2021, bản tự khai của người yêu cầu, bản tự khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Phạm Tấn R bị tâm thần phân liệt trí tuệ, trí nhớ, nhận thức, chú ý đều suy giảm. Từ đó đến nay ông R không nhận thức được hành vi, mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông H chăm sóc. Sau một thời gian điều trị nhưng vẫn chưa thể hồi phục. Tình trạng hiện nay của ông R chưa biết khi nào khỏi. Do đó, ông Phạm Tấn H (em ruột ông R), ông Phạm Tấn Y, bà Phạm Thị Kim Z, ông Phạm Tấn D, ông Phạm Tấn Q và bà Phạm Thị Thúy W (anh chị em ruột của ông R) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm Tấn R mất năng lực hành vi dân sự.

Ông Phạm P bị tâm thần phân liệt từ năm 1985, có lúc nói một mình, thiếu hòa hợp hay la hét, hoạt động tâm thần chậm và suy giảm, lúc tỉnh táo lúc mơ hồ không cảm xúc. Mọi sinh hoạt cá nhân đều do ông H chăm sóc. Hiện ông P vẫn đang điều trị bệnh nhưng đã qua một thời gian dài vẫn chưa khỏi bệnh. Do đó, ông Phạm Tấn H (em ruột ông P), ông Phạm Tấn Y, bà Phạm Thị Kim Z, ông Phạm Tấn D, ông Phạm Tấn Q và bà Phạm Thị Thúy W (anh chị em ruột của ông P) yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Phạm P có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

[2.2] Xét yêu cầu tuyên bố mất lực hành vi dân sự đối với ông Phạm Tấn R:

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 168/KLGD ngày 02-02-2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố G kết luận: “Về y học: Đương sự: Tâm thần phân liệt, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51- ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng trong nhận thức và điều khiển hành vi”.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Phạm Tấn R, sinh năm 1975 mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 22 Bộ luật dân sự, nên yêu cầu của ông Phạm Tấn H yêu cầu tuyên bố ông Phạm Tấn R mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở nên chấp nhận. Ông Phạm Tấn H là người giám hộ cho ông Phạm Tấn R. Ông H phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật quy định đối với người giám hộ tại các điều Điều 22, Điều 49, khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 53 và Điều 57 Bộ luật dân sự.

[2.3] Xét yêu cầu tuyên bố có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi đối với ông Phạm P:

Căn cứ kết luận giám định pháp y tâm thần số 167/KLGD ngày 02-02-2021 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố G kết luận: “Về y học: Dương sự: Tâm thần phân liệt, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.51- ICD10); Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Dương sự có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi”.

Như vậy, có đủ cơ sở xác định ông Phạm P, sinh năm 1965 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại Điều 23 Bộ luật dân sự, nên yêu cầu của ông Phạm Tấn H yêu cầu tuyên bố ông Phạm P có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi là có cơ sở nên chấp nhận. Ông Phạm Tấn H là người giám hộ cho ông Phạm P. Ông H được xác định quyền và nghĩa vụ của người giám hộ theo Điều 57, Điều 58 Bộ luật dân sự.

Cụ thể: “Người giám hộ được quyền sử dụng tài sản của người được giám hộ để chăm sóc, chi dùng cho những nhu cầu thiết yếu của người được giám hộ; Được thanh toán các chi phí hợp lý cho việc quản lý tài sản của người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong việc xác lập, thực hiện các giao dịch dân sự và thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ. Người giám hộ có nghĩa vụ chăm sóc, bảo đảm việc điều trị bệnh cho người được giám hộ; Đại diện cho người được giám hộ trong các giao dịch dân sự; Quản lý tài sản của người được giám hộ; Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người được giám hộ”.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V tại phiên họp là có căn cứ.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Tấn H phải chịu theo quy định.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39; các điều 149, 367, 369, 370, 371, 372, 378 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 19, 22, 23, 49, 51, 57, 58, 59 Bộ luật Dân sự;

Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2019/NQ-UBNTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Phạm Tấn H.

Tuyên bố ông Phạm Tấn R, sinh năm 1975, địa chỉ: 167/6B Lưu Chí K, Phường C, thành phố V, tỉnh X mất năng lực hành vi dân sự.

Chỉ định ông Phạm Tấn H là người giám hộ đương nhiên của Phạm Tấn R.

Tuyên bố ông Phạm P, sinh năm 1965, địa chỉ: 167/6B Lưu Chí K, Phường C, thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu có khó khăn trong nhận thức và điều khiển hành vi.

Chỉ định ông Phạm Tấn H là người giám hộ đương nhiên của Phạm P. Ông Phạm Tấn H được xác định quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Bộ luật dân sự.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Phạm Tấn H phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007617 ngày 07-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V, ông H đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày ra quyết định, riêng người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giải quyết theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị quyết định này theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND Tp. Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp. Vũng Tàu;
- UBND p. 10; Tp. Vũng Tàu;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Thị Lương